

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN HẢI CHÂU Độc lập - Tự Do - hạnh phúc
TP. ĐÀ NẴNG

Bản án số:01/2019/HSST

Ngày 10/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Thanh Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Thanh Trà**

2. Ông **Huỳnh Tiến**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Cán bộ Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 10/01/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 105/2019/HSST ngày 27/12/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Thi Bách Phúc , sinh ngày: 20/08/1984 tại Đà Nẵng. Nơi thường trú: Số 98/11 Trần Phú, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở: 45 Xuân Diệu, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hán; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kiến trúc sư; Con ông Thi Anh Thuận (Còn sống) và bà Hồng Thị Kim Oanh (Còn sống). Bị cáo là con đầu trong gia đình có 03 anh chị em. Bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 02 người con, con lớn nhất sinh năm: 2011 và con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án: Chưa

Tiền sự: Chưa

Nhân thân: Ngày 27/11/2015 bị Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng ra quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe.

Bi cáo bị bắt tạm giam ngày 10 tháng 09 năm 2018. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

- Ông Phạm Lâm, sinh năm: 1945. Trú tại: 385/5 Nguyễn Văn Linh, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà Hoàng Nhã Phương, sinh năm: 1983. Trú tại: K236/19 Trần Cao Vân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thị Bách Phúc và chị Hoàng Nhã Phương kết hôn vào năm 2010 và có 02 con chung. Tuy nhiên, do hai vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn nên năm 2017, Thị Bách Phúc và chị Phương ly hôn. Tuy nhiên, Phúc không đồng ý với quyết định của Tòa án về việc đồng ý cho chị Phương nuôi hai con chung nên khoảng 22 giờ 47 phút ngày 29/3/2018, tại 45 Xuân Diệu, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Thị Bách Phúc dùng số điện thoại 0905054099 nhắn tin tới số điện thoại 0983403345 số của ông Phạm Lâm hiện đang là giám đốc Chi nhánh Công ty CP tập đoàn truyền thông thanh niên tại Miền Trung nơi chị Phương làm kế toán trưởng với nội dung đe dọa, yêu cầu ông Lâm phải cho chị Phương nghỉ việc, nếu không Phúc sẽ tới công ty ông Lâm đập phá tài sản, thuê người nhĩm sida giai đoạn cuối đâm hai mắt con của ông Lâm.

Trong các ngày 30/3/2018, 12/5/2018, 14/5/2018, 15/5/2018, Phúc liên tục nhắn tin đe dọa ông Lâm.

Ngoài việc đe dọa ông Lâm, trong ngày 29/3/2018, 30/3/2018 Phúc sử dụng số điện thoại 0905054099 nhắn tin đến số 0935681445 của chị Hoàng Nhã Phương 18 tin nhắn với những lời lẽ đe dọa. Tiếp tục ngày 09/8/2018, Phúc nhắn tin cho chị Phương với nhiều nội dung đe dọa khác làm cho chị Phương rất hoảng sợ, lo lắng.

Vì quá lo sợ trước sự đe dọa của Thị Bách Phúc, để đảm bảo cho tính mạng của người thân và gia đình, ngày 30/3/2018 ông Lâm làm đơn gửi Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng yêu cầu xử lý Phúc theo quy định của Pháp luật.

* Tang vật thu giữ:

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 64G màu vàng, imei: 359285064369246 có số sim: 0905054099.

Tại bản cáo trạng số 04/CT - VKSHC ngày 25/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Thi Bách Phúc về tội “ *Đe dọa giết người*” theo điểm a khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 133, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ Luật hình sự để xử phạt bị cáo Thi Bách Phúc từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “ *Đe dọa giết người*”.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 64G màu vàng, imei: 359285064369246 có số sim: 0905054099.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thi Bách Phúc đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến về mặt tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Thi Bách Phúc đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Do muốn dành quyền nuôi con với vợ cũ là Hoàng Nhã Phương, nên trong thời gian 30/3/2018, 12/5/2018, 14/5/2018, 15/5/2018, Phúc liên tục nhắn tin đe dọa ông Lâm hiện đang là giám đốc Chi nhánh Công ty CP tập đoàn truyền thông thanh niên tại Miền Trung yêu cầu phải cho chị Phương nghỉ việc. Đồng thời cũng trong các ngày 29/3/2018, 30/3/2018, 09/8/2018, Phúc nhắn tin cho chị Phương với nhiều nội dung đe dọa khác làm cho chị Phương rất hoảng sợ, lo lắng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đe dọa giết người” theo điểm a khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 04/CT - VKSHC ngày 25/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được sống, quyền được tôn trọng và bảo vệ về thể chất, tinh thần, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về tinh thần cho người bị hại và người bị hại đã có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để lượng hình cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 64G màu vàng, imei: 359285064369246. Xét thấy, đây là phương tiện bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số sim: 0905054099. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu: 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Thi Bách Phúc phạm tội “Đe dọa giết người”

+ Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 133; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt **bị cáo Thi Bách Phúc** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/9/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tuyên: Tịch Thu sung công quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 64G màu vàng, imei: 359285064369246. Tịch thu tiêu hủy sim số: 0905054099.

Vật chứng hiện đang được giữ tại Chi cục Thi hành án quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2018.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Thi Bách Phúc phải chịu 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc trích sao bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Tòa án TP Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu
- PHSNV công an quận Hải Châu;
- Chi cục THA quận. Hải Châu
- Những người Tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thanh Phúc

Huỳnh Thanh Trà

Huỳnh Tiến

Trương Thanh Phúc

Nơi nhận

- Tòa án TP Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu
- PHSNV công an quận Hải Châu;
- Chi cục THA quận. Hải Châu
- Những người Tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thanh Phúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Lâm Phương Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Trương Thanh Phúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA